

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: BÉ VỚI AN TOÀN GIAO THÔNG
LỚP: MG 3 – 4 TUỔI D

Số lượng trẻ trong lớp: 23 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Trần Bảo Phượng - Phạm Thị Kim Oanh

I. Mục tiêu và nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng:

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa - Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - Có nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình	- HD sáng: + Cho trẻ uống bổ sung sữa công thức buổi sáng - HD ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh

		rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	HD ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ (gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định.	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hướng dẫn trẻ rửa tay theo 6 bước trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt

		rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	HD ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ (gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định.	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hướng dẫn trẻ rửa tay theo 6 bước trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt

	- Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	động...Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu + Hướng trẻ đi vệ sinh cá nhân đúng phòng bé trai riêng và bé gái riêng và giữ gìn vệ sinh chung + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi quy định, biết sử dụng tiết kiệm nước, vận khóa vòi nước khi không sử dụng.
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MTS: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vitamin - <i>Quyền được bảo vệ tính mạng:</i> Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Tuyên truyền cha mẹ trẻ cho trẻ đi tiêm phòng cúm mùa, phòng tránh các bệnh trong mùa nồm ẩm thông qua giờ đón trả trẻ; thông qua bảng tuyên truyền, zalo nhóm lớp. - <i>Trẻ được bảo vệ tính mạng:</i> Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức	Ghi chú
1. Giáo dục phát triển thể chất	MT7: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên. Co duỗi chân + Bật tại chỗ - <i>Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo nhạc bài hát, bản nhạc, dụng cụ thể dục.</i>	- HD TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề Kết hợp vòng thể dục - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên. + Bật tại chỗ - HD học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ hỗ trợ cho hoạt động cơ bản - HD chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động	

	MT21 : Trẻ có thể thực hiện 2 vận động cơ bản theo khả năng hoặc theo yêu cầu.	- Kết hợp thực hiện 2 vận động cơ bản không cùng dạng.	- HD học: - HD học: VDCB: Di thay đổi hướng theo đường đích đặc- Lăn và bắt bóng với cô +TCVD: Ô tô và chim sẻ - HD học: VDCB: Trườn theo hướng thẳng- Đập và bắt bóng. + TCVD: Bế làm đèn hiệu giao thông (Tuần 30) HD học: VDCB: Bật về phía trước- Ném trúng đích bằng 1 tay + TCVD: Chèo thuyền HD học: VDCB: Bò chui qua cổng- Bước lên, xuống bậc cao (cao 30cm). + TCVD: Vẽ đúng bên xe	Tuần 29
				Tuần 30
				Tuần 31
				Tuần 32
2. Giáo dục phát triển nhận thức	MT136: Trẻ biết được một số phương tiện	- Tên, đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao	Các HD trong ngày: -Trẻ biết cầm ca uống nước, uống sữa - Trong giờ ăn trẻ biết cầm bát, cầm thìa tự xúc cơm ăn không làm rơi bát, rơi thìa. - HD học: + Bé khám phá về "Tàu thủy"	Tuần 31

giao thông	thông quen thuộc.	+ Bé khám phá về "Máy bay" -Các HD trong ngày: Xem tranh ảnh, video, sách truyện về các PTGT quen thuộc; Trò chuyện cùng trẻ về tên gọi, đặc điểm, công dụng của các PTGT	Tuần 32
MT37: Trẻ biết một số quy định giao thông dành cho người đi bộ	- Trò chuyện, đàm thoại về một số quy định đơn giản về luật giao thông đường bộ(đi trên vỉa hè và bên phải đường...) - Quan sát trò chuyện về những chỉ dẫn của một số biển báo giao thông đơn giản(Đèn hiệu giao thông)	- HD học: + Bé khám phá về đèn tín hiệu giao thông. + Kỹ năng đi bộ an toàn	Tuần 29 Tuần 30
MT49: Trẻ nhận được một số đồ dùng trong sinh hoạt hằng ngày	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	-Các HD khác trong ngày: + Trò chuyện, xem tranh ảnh, xem video về các quy định giao thông đường bộ. + Chơi trò chơi về Giao thông - Các HD trong ngày: + Trẻ biết sử dụng các đồ dùng đồ chơi trong giờ chơi hoạt động góc đúng cách: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi xây dựng,.... + Biết sử dụng phần vẽ các PTGT trên sân trường	

			+ Trẻ biết sử dụng khăn mặt để rửa mặt, biết sử dụng ca, bát thìa, dĩa ăn uống.	
MT58: Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình học để ghép. <i>Sử dụng hình tam giác, hình chữ nhật để ghép.</i> <i>Sử dụng hình tròn, hình vuông để ghép.</i>	- HD học: + Nhận biết, gọi tên các hình, hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. + Sử dụng hình tam giác, hình chữ nhật để ghép. + Sử dụng hình tròn, hình vuông để ghép. + Sử dụng các hình học để ghép theo ý thích. -HD chơi: + Nhận biết các hình qua quan sát thực tế ngoài trời (đồ chơi hình tròn, mái nhà hình tam giác....) + Ôn các hình, ghép hình trong giờ HDG	Tuần 29 Tuần 30 Tuần 31 Tuần 32	
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ	MT70: Trẻ biết lắng nghe và trả lời câu hỏi	-Lắng nghe người khác nói, nghe và hiểu rõ thông tin (	- Các HD trong ngày: + Trẻ biết lắng nghe và trả lời câu	

của người đối thoại.	yêu cầu, chỉ báo)	hỏi của người đối thoại khi được hỏi, trò chuyện buổi sáng, đàm thoại trong tiết học, trong các hoạt động khác trong ngày, chơi các trò chơi giúp trẻ được thực hành về lắng nghe, làm theo yêu cầu (Bắt chước tiếng còi các PTGT; chơi đèn tín hiệu giao thông...)	
MT75: Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao, ca dao.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- HD học: + Vẽ giao thông + Thơ: Tàu Thủy - Các HD trong ngày: + Cho trẻ đọc diễn cảm các bài đồng dao, ca dao về chủ đề. + Cô đọc cho trẻ nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao về chủ đề giao thông	Tuần 29 Tuần 31
MT76: Trẻ biết lắng nghe truyện, kể lại truyện đơn giản đã được nghe, được xem	- Lắng nghe truyện. - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	-HD học: + Truyện “ Ô tô con học bài” -Các HD khác trong ngày: Cô kể cho trẻ nghe các câu chuyện về chủ đề giao thông: Kiến con đi ô tô; chuyến du lịch của gà trống choai,...	Tuần 30

MT81: Trẻ biết để nghi người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	- Tiếp xúc với sách truyện - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Các HD trong ngày: + Hoạt động góc sách - truyện: Trẻ xem, giở và đọc các loại sách khác nhau + Góc thư viện: Trẻ có không gian tiếp xúc và xem nhiều loại sách truyện đặc biệt là các loại sách về giao thông.	
MT85: Trẻ nhận ra một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nguy hiểm, biển báo giao thông, đường dành cho người đi bộ, ...) - <i>Nhận ra kí hiệu nhà vệ sinh dành cho bé trai hoặc bé gái qua hình ảnh</i>	- Các HD trong ngày: + Cho trẻ quan sát, làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nguy hiểm, biển báo giao thông, đường dành cho người đi bộ, ...) + HDNT: Quan sát và trò chuyện về các biển báo giao thông. + Nhận ra kí hiệu nhà vệ sinh dành cho bé trai hoặc bé gái qua hình ảnh trước cửa nhà vệ sinh.	
MT116: Trẻ có thể cùng cô nhận dạng, phát âm được 1 số chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt	- Nhận dạng, phát âm chữ cái(a, â, ă, o, ô, ơ) qua trò chơi - Trò chơi chữ cái	- HD học: + LQCC: a - Các HD khác trong ngày: + Nhận dạng phát âm chữ cái a qua trò chơi, + Chơi trò chơi với chữ cái ở HDG; HDC: Tìm chữ a; Tô màu chữ cái a;	Tuần 32

			Gạch chân chữ cái a; Tìm đồ vật giống chữ a; Tìm bông hoa có chữ a....	
	MT91: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái, cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động	- Các hoạt động hằng ngày của trẻ: Trò chuyện, quan sát, nhận biết, chơi các trò chơi, biểu diễn văn nghệ,...Biểu lộ trạng thái, cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động.	
4. Giáo dục phát triển TCKNXH	MT198: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn - Chờ đến lượt - <i>Trẻ được bày tỏ ý kiến khi chơi, tôn trọng ý kiến đề xuất, phân vai chơi của trẻ, tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết, chia sẻ đồ chơi cùng bạn.</i>	- Các HD trong ngày: + Chơi hòa thuận với bạn: HDG, HDNT, HDC + Chờ đến lượt: Trẻ đi rửa tay, rửa mặt, uống nước, đi vệ sinh, lấy đồ dùng,... + Trẻ được bày tỏ ý kiến khi chơi, tôn trọng ý kiến đề xuất, phân vai chơi của trẻ, tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết, chia sẻ đồ chơi cùng bạn	
5. Giáo dục phát triển Thẩm mỹ	MT102: Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên	- HD học: + NDDT: Nghe hát "Anh phi công ơi" + TCÂN: Hát theo hình vẽ	Tuần 32

MT81: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	- Tiếp xúc với sách truyện - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Các HD trong ngày: + Hoạt động góc sách -truyện: Trẻ xem, giờ và đọc các loại sách khác nhau + Góc thư viện: Trẻ có không gian tiếp xúc và xem nhiều loại sách truyện đặc biệt là các loại sách về giao thông.	
MT85: Trẻ nhận ra một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nguy hiểm, biển báo giao thông, đường dành cho người đi bộ,...) - Nhận ra kí hiệu nhà vệ sinh dành cho bé trai hoặc bé gái qua hình ảnh	- Các HD trong ngày: + Cho trẻ quan sát, làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nguy hiểm, biển báo giao thông, đường dành cho người đi bộ,...) + HDNT: Quan sát và trò chuyện về các biển báo giao thông. + Nhận ra kí hiệu nhà vệ sinh dành cho bé trai hoặc bé gái qua hình ảnh trước cửa nhà vệ sinh.	
MT116: Trẻ có thể cũng có nhận dạng, phát âm được 1 số chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt	- Nhận dạng, phát âm chữ cái(a, â, ă, o, ó, ơ) qua trò chơi - Trò chơi chữ cái	- HD học: + LQCC: a + Các HD khác trong ngày: + Nhận dạng phát âm chữ cái a qua trò chơi, + Chơi trò chơi với chữ cái ở HDG; HDC: Tìm chữ a; Tô màu chữ cái a;	Tuần 32

			Gạch chân chữ cái a; Tìm đồ vật giống chữ a; Tìm bông hoa có chữ a....	
	MT91: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái, cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động	- Các hoạt động hàng ngày của trẻ: Trò chuyện, quan sát, nhận biết, chơi các trò chơi, biểu diễn văn nghệ....Biểu lộ trạng thái, cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động.	
4. Giáo dục phát triển TCKNXH	MT98: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn - Chờ đến lượt - Trẻ được bày tỏ ý kiến khi chơi, tôn trọng ý kiến đề xuất, phân vai chơi của trẻ, tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết, chia sẻ đồ chơi cùng bạn.	- Các HD trong ngày: + Chơi hòa thuận với bạn: HDG, HDNT, HDC + Chờ đến lượt: Trẻ đi rửa tay, rửa mặt, uống nước, đi vệ sinh, lấy đồ dùng,... + Trẻ được bày tỏ ý kiến khi chơi, tôn trọng ý kiến đề xuất, phân vai chơi của trẻ, tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết, chia sẻ đồ chơi cùng bạn	
5. Giáo dục phát triển Thẩm mỹ	MT102: Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp, hiện tượng trong thiên	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên	- HD học: + NDTT: Nghe hát "Anh phi công ơi" + TCÂN: Hát theo hình vẽ	Tuần 32

	đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật		
	MT105: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên	- HD học: + NDDT: Dạy hát "Em tập lái ô tô" + NDKH: Nghe hát: Bác đưa thư vui tính; TCÂN: Bao nhiêu bạn hát	Tuần 30
	MT111: Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản	- Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	- Các HD trong ngày: + Trẻ xếp các hình(vuông, tròn, tam giác, chữ nhật) thành các PTGT + Xếp lá cây, xếp gạch thành đoàn tàu...	
	MT114: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích - Thiết kế 1 số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày theo chủ đề	- HD học: + Dẫn dắt giao thông + Stem: làm bè nổi trên mặt nước	Tuần 29 Tuần 31
	MT115: Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Biết giữ gìn sản phẩm - Đặt tên cho sản phẩm của mình	- Các HD trong ngày: + Lắp ghép đồ chơi thông minh thành ô tô, tàu hỏa, máy bay, thuyền + Cùng cô thiết kế cầu cầu bằng bìa cát tông và nam châm.	
	MTPT117: Trẻ tham gia các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin	- Kỹ năng sử dụng máy tính trong chơi trò chơi	*Hoạt động chiều: - Tổ chức cho trẻ thực hành tại phòng máy kidmart theo lịch - Cho trẻ lựa chọn các trò chơi mà	

		trẻ thích như: Ngồi nhà chuột; Máy đếm số; Xưởng làm bánh; Nhỏ, vừa và lớn.	
--	--	---	--

***Môi trường giáo dục:**

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: " Bé với an toàn giao thông"; Tranh ảnh về Các loại phương tiện phương tiện giao thông các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ .
- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:
- + Góc phân vai: Đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, (MN562084->MN562089)
- + Góc xây dựng: Hàng rào (MN342044), Gạch xây dựng (MN34205)
- + Góc nghệ thuật: Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu (MN342037) Giấy màu (MN342039) Bìa các màu (MN342084) Bộ tranh truyện 3-4 tuổi (MN342075).
- + Góc học tập: Bộ làm quen với toán, Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 3-4 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề "Các loại phương tiện phương tiện giao thông";
- + Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bộ chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)
- + Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)
- + Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH31013), Chân đế cố định (CD01)
- **Đồ chơi các góc:**
- + Góc phân vai: Các loại PTGT trong góc phân vai....
- + Góc nghệ thuật: Trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (dân ghita, trống...)
- + Góc thiên nhiên: Dụng cụ lao động, cây xanh
- + Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,
- **Nguyên vật liệu mở:**

- + Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa carton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tăm bông, nam châm...
- + Góc học tập: Họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm
- + Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt gạo, đất cho trẻ gieo hạt, hộp giấy hoặc nhựa, thùng xốp,...

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đơn (MNNT3601); Bập bênh đôi cong (MNNT3602); Con vật nhún đi đứng (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắt (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo năm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616); Thang leo - Cầu trượt - Ông chui (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắt (MNNT3623)
- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thun (MN562027->MN562032).
- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)
- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kiddy và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kiddy: Máy tính để bàn, phần mềm kiddy, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)
- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 29 đến tuần 32
- Phong trào thi đua tháng 4: Tổ chức các HĐ Chào mừng 30/4 (Ngày Giải Phóng Miền Nam); Quốc tế lao động (1-5)

- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và trẻ thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm, đi bộ an toàn, ngồi trên xe an toàn

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Thế giới thực vật

* Thuận lợi:

- + Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 25 MT, các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ cô nhi cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục
- + Nội dung: Kế hoạch chủ đề " Bé với an toàn giao thông" thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp.
- + Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

* Khó khăn: Không

- Mục tiêu:
- Nội dung:
- Điều kiện thực hiện:
- Nguyên nhân:

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 29 / THÁNG 4 - LỚP MẪU GIÁO 3 - 4 TUỔI D
Chủ đề: Bè với an toàn giao thông
Chủ đề nhánh 01: Một số quy định an toàn giao thông đường bộ
Thời gian thực hiện: 1 tuần (từ 07/04/2025 đến 11/04/2025)

Số lượng trẻ trong lớp: 23 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên: Trần Bảo Phượng - Phạm Thị Kim Oanh

Thứ	Thứ 2 (07/04)	Thứ 3 (08/04)	Thứ 4 (09/04)	Thứ 5 (10/04)	Thứ 6 (11/04)
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Tuyên truyền phụ huynh phòng dịch bệnh cho trẻ, nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ giao thông, đặc biệt là khi đưa đón trẻ đảm bảo an toàn khi lưu thông. Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. - Cho trẻ xem tranh, video, sách truyện về 1 số luật lệ giao thông đường bộ 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Trò chuyện về chủ đề: Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng: Tập theo nhạc bài hát "Em đi qua ngã tư đường phố" - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước - Chân: Ngồi xổm, đứng lên.				
Hoạt động học	Thế dục: - VĐCB: Di thay đổi hướng theo đường đích đặt - Lăn và bắt bóng với cô - TCVD: Ôô và chim sẻ	KPKH: Bé khám phá về đèn tín hiệu giao thông	Văn học: Vẽ giao thông	Toán: Nhận biết, gọi tên các hình, hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	Tạo hình: Dán đèn giao thông

Hoạt động góc	* Góc phân vai: Đóng vai chú cảnh sát giao thông, người tham gia giao thông. * Góc xây dựng: Xây cột đèn giao thông, biển báo giao thông. * Góc âm nhạc: Hát múa những bài hát về chủ đề giao thông * Góc sáng tạo steam: Tô màu cột đèn và đèn giao thông, làm đèn tín hiệu giao thông bằng các nguyên vật liệu mở. * Góc sách: Kể chuyện theo tranh, làm sách tranh về một số PTGT. * Góc bé vui học: Ôn các số đã học, đọc biển số xe, sắp xếp các nhóm PTGT. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh trong góc thiên nhiên
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát tranh, ảnh, trò chuyện về mô hình ngã tư đường phố - Quan sát, trò chuyện về 1 số biển báo giao thông - Quan sát, trò chuyện về chiếc mũ bảo hiểm, hướng dẫn trẻ đội mũ bảo hiểm đúng cách - Trò chuyện về một số hành vi văn minh khi tham gia giao thông - Thực hành tham gia giao thông khi gặp đèn tín hiệu 2. Trò chơi vận động: Vẽ đúng bên, đèn xanh, đèn đỏ, Chim sẻ và ô tô, Bánh xe quay... - TCDG: Rồng rắn lên mây, Bịt mắt bắt dê, Rồng rắn lên mây, Rền rền rầm rầm... 3. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời (Xích đu, cầu trượt, đu quay); Di xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời; Chơi với cát và nước
An, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ:

	+ Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cảm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, bột hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn; Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc; Vận động ăn qua chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động học buổi sáng: Hát(Đường em đi; Đèn xanh, đèn đỏ; Em đi qua ngã tư đường phố,...), đọc thơ, vẽ Vẽ giao thông; Di chơi phở; Đèn đỏ đèn xanh;...), kể chuyện(Qua đường; Xe đạp trên đường phố), xem tranh ảnh, video về luật giao thông đường bộ, đọc tên các biển báo giao thông - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn; Thực hành làm các vở: PGT, LQCC,... - Trò chơi Kitsmats: Chơi các trò chơi trẻ yêu thích vào chiều thứ 6; - Xếp đồ chơi gọn gàng; - Điều khiển vận nghệ, nếu gương cuối tuần.
Trà trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày; - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 29:

* Thuận lợi:.....

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 30/THÁNG 4 - LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI D
Chủ đề: Bé với an toàn giao thông
Chủ đề nhánh 02: Bé khám phá PTTG đường bộ
 Thời gian thực hiện: Từ ngày 14/04/2025 đến 18/04/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 23 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên, Trần Bảo Phượng - Phạm Thị Kim Oanh

Thứ	Thứ 2 (14/04)	Thứ 3 (15/04)	Thứ 4 (16/04)	Thứ 5 (17/04)	Thứ 6 (18/04)
Thời điểm					
Dân trí, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ; Tuyên truyền PH chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông - Trò chuyện với trẻ về PT mà trẻ được bố mẹ, ông bà trò đi học là gì? Trò chuyện cùng trẻ về các loại PTTG đường bộ; Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Trò chuyện chủ đề:Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng: Tập theo nhạc bài hát "Em tập lái ô tô" - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải - Chân: Bật tại chỗ				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Trườn theo hướng thẳng- Đạp và bắt bóng. - TCVD: Bé làm đèn hiệu giao thông	KNXH: Kỹ năng đi bộ an toàn	Văn học: - Truyện: Ô tô con học bài	Toán: Sử dụng hình tam giác, hình chữ nhật để ghép.	Âm nhạc : - Dạy hát "Em tập lái ô tô" - Nghe hát: Bác đưa thư vui tính - TCAN: Bao nhiêu bạn hát

<i>Hoạt động góc</i>	* Góc phân vai: Chơi đóng vai chủ cảnh sát giao thông, vai người điều khiển phương tiện giao thông. Người bán vé tàu, xe ô tô... hành khách đi tàu, xe * Góc xây dựng: Xếp ô tô, tàu hỏa, nhà ga, lắp ráp ô tô, xe máy, xếp ngã tư đường phố. * Góc sách truyện: Xem sách tranh, ảnh về một số phương tiện giao thông đường bộ, phân nhóm các phương tiện giao thông. * Góc âm nhạc: Múa, hát hoặc biểu diễn các bài về loài hoa, xung quanh trẻ nghe hát, múa, chơi với dụng cụ âm nhạc. * Góc sáng tạo steam: Xé dán trang trí phương tiện giao thông, đèn tín hiệu, giấy chỉ huy giao thông, tô màu phương tiện giao thông, làm ô tô bằng các nguyên vật liệu mở. * Góc bé vui học: Ôn các số đã học, đọc biển số xe, ghép ghép hình * Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc, lau lá cây; Chơi cát và nước.
<i>Hoạt động ngoài trời</i>	1. Hoạt động có chủ đích: Quan sát xe đạp; Quan sát xe máy; Quan sát ô tô; Làm ô tô tải bằng hộp sữa; Giải các câu đố về PTGT đường bộ 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Ô tô và chim Sẻ, Đèn đỏ đèn xanh, Ô tô về bến, Bắt chước tạo dáng, ngã tư đường phố - TCDG: Dung dăng, dung dẻ, Lộn cầu vòng, chỉ chỉ chành chành, Kéo co... 3. Chơi tự do: - Vẽ tự do trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời; - Xếp ô tô, thuyền bằng hạt, hạt, que; - Vẽ một số PTGT đường bộ trên sân.
<i>Ăn, ngủ, vệ sinh</i>	* HD Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, có mời trẻ, trẻ mời cô)

	động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) Cho trẻ nằm ngay ngắn. + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc; Vận động ăn quả chiều
<i>Chơi, hoạt động theo ý thích</i>	- Ôn lại các hoạt động học buổi sáng: Hát(Bắc đũa thư vui tính; Em tập lái ô tô,...), đọc thơ, vẽ(Xe đạp của bé; xe chữa cháy,...), kể chuyện(ô tô con học bài; Chú vịt con qua đường,...), xem tranh ảnh, video về các PTGT đường bộ, bắt chước tiếng còi các PTGT - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn; Thực hành làm các vở: PTGT, LQCC,... - Trò chơi Kitsdmats: Chơi các trò chơi trẻ yêu thích vào chiều thứ 6; - Xếp đồ chơi gọn gàng; - Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối tuần.
<i>Trà trẻ</i>	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày; - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 30:

* Thuận lợi:.....

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 31/THÁNG 4 - LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI D
Chủ đề: Bé với an toàn giao thông
Chủ đề nhánh 03: Bé khám phá PTGT đường thủy
Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/04/2025 đến 25/04/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 23 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Trần Bảo Phượng - Phạm Thị Kim Oanh

Thứ	Thứ 2 (21/04)	Thứ 3 (22/04)	Thứ 4 (23/04)	Thứ 5 (24/04)	Thứ 6 (25/04)
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Trò chuyện, trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ, tuyên truyền phụ huynh đảm bảo ATGT - Trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường thủy - Chơi tự do theo ý thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Trò chuyện về chủ đề; Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng - Tập theo nhạc bài hát " Em đi chơi thuyền" - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước - Chân: Ngồi xổm, đứng lên.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Bật về phía trước-Ném trúng đích bằng 1 tay + TCVD: Chèo thuyền	KPKH: Bé khám phá về "Tàu thủy"	Văn học: - Thơ: Tàu Thủy	Toán: Sử dụng hình tròn, hình vuông để ghép.	STEM: - Dự án làm thuyền nổi trên mặt nước

Hoạt động góc	*Góc đóng vai: Chơi đóng vai bác lái tàu, vai người điều khiển phương tiện giao thông, người bán vé tàu, xe ô tô... hành khách đi tàu, xe. *Góc xây dựng: Xếp tàu thuyền, xếp tuyến từ các khối, xây dựng bến tàu. *Góc âm nhạc: Múa, hát hoặc biểu diễn các bài về các PTGT. *Góc sáng tạo steam: Xé, dán, tô màu, làm thuyền, ca nô, làm thuyền buồm, bè bằng các nguyên vật liệu mở. *Góc sách: Xem sách tranh, ảnh về một số phương tiện giao thông đường thủy, phân nhóm các phương tiện giao thông. *Góc bé vui học: Ôn các số đã học, ghép ghép hình, sắp xếp các nhóm PTGT. *Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chậu hoa...
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: Quan sát và trò chuyện qua tranh ảnh một số PTGT đường thủy; Làm thuyền buồm từ lá cây; Gấp thuyền giấy, thả thuyền trong chậu nước; Làm bè nổi bằng tàu chuối; làm thuyền bằng vỏ hộp sữa và que kem. 2. Trò chơi vận động: - Chèo thuyền, thả thuyền, vật chìm vật nổi, về bến, thuyền và bến... - TCDG: Kéo co, Dung dăng, dung dè, Lộn cầu vồng, Rồng rắn lên mây.... 3. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời; -Về tự do trên sân; Xếp thuyền bằng hạt hạt, sỏi....
An, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ:

	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) Cho trẻ nằm ngay ngắn; Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động học buổi sáng; Hát, nghe hát(Em đi chơi thuyền; Con thuyền ước mơ), đọc thơ, vẽ(tàu thủy trên sông; Bể đi thuyền; Tàu thủy,...), kể chuyện(Câu bé và chiếc áo phao; Cuộc đua của tàu thủy và thuyền buồm,...), xem tranh ảnh, video về các PTGT đường thủy, chơi TCVD về chủ đề; Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn; Thực hành làm các vở: PTGT, LQCC.... - Trò chơi Kitsdmats: Chơi các trò chơi trẻ yêu thích vào chiều thứ 6; - Xếp đồ chơi gọn gàng; -Biểu diễn văn nghệ, nếu gương cuối tuần.
Trà trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày; -Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 31:

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TUẦN 32 /THÁNG 4 - LỚP MẪU GIÁO 3 - 4 TUỔI D

Chủ đề: Bé với an toàn giao thông

Chủ đề nhánh 04: Bé khám phá PTGT đường sắt và đường hàng không

Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/04/2025 đến 02/05/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 23 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Trần Bảo Phượng - Phạm Thị Kim Oanh

Thời điểm	Thứ 2 (28/04)	Thứ 3 (29/04)	Thứ 4 (30/04)	Thứ 5 (01/05)	Thứ 6 (02/05)
Dàn trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, trao đổi phụ huynh cách phòng tránh các dịch bệnh: tay-chân-miệng; thủy đậu; sốt xuất huyết... - Cho trẻ xem tranh và trò chuyện về một số loại PTGT đường sắt và đường hàng không - Trẻ hoạt động theo ý thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Trò chuyện về chủ đề; Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng: Tập theo nhạc bài hát “ Anh phi công ơi” - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải - Chân: Bật tại chỗ				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Bước lên, xuống bậc cao (cao 30cm). - TCVD: Hái quả	KPKH: Bé khám phá về “Máy bay”	LQCC: - LQCC: a	Toán: Sử dụng các hình học để ghép theo ý thích.	Âm nhạc: - NDTT: Nghe hát “Anh phi công ơi” + TCÂN: Hát theo hình vẽ

Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai bác lái tàu, anh phi công, Người bán vé tàu, xe máy bay.... hành khách đi tàu, đi máy bay * Góc xây dựng: Xếp máy bay, sân bay, tàu hỏa, nhà ga * Góc âm nhạc: Múa, hát hoặc biểu diễn các bài về các PTGT, chơi với dụng cụ âm nhạc * Góc sáng tạo steam: Xé dán, vẽ, tô màu.... các PTGT đường sắt và đường hàng không, làm đoàn tàu bằng các nguyên vật liệu mở. * Góc thư viện: Xem sách tranh, ảnh và làm sách về một số phương tiện giao thông đường sắt và đường hàng không * Góc bé vui học: Ôn các số đã học, đọc biển số xe, sắp xếp các nhóm PTGT. * Góc thiên nhiên: Tuổi cây, chơi với cát sỏi
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động cô chủ đích: - Làm đoàn tàu bằng thùng bìa carton; - Làm máy bay bằng chai nhựa; - Gấp máy bay; - Làm tàu hỏa bằng hộp sữa; - Nhặt cánh cây khô, lá cây, hạt gạo xếp thành máy bay, tàu hỏa 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Đoàn tàu vào ga", "Máy bay, Phi công giỏi, chuyền bóng tin hiệu, Đèn đỏ, đèn xanh.... - TCĐG: Dung dăng, dung dế, Lộn cầu vòng, Chi chỉ chân chân... 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời; Vẽ máy bay, tàu hỏa
An, ngủ, vệ sinh	* HD An: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô)

	động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt gạo, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) Cho trẻ nằm ngay ngắn; Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động học buổi sáng: Hát, nghe hát(1 đoàn tàu; Anh phi công ơi,...), đọc thơ(Máy bay trẻ bầu trời; đoàn tàu nhỏ xinh,...), kể chuyện(Chuyến tàu đặc biệt; Chú máy bay dũng cảm,...), xem tranh ảnh, video về các PTGT đường sắt và đường hàng không, - Chơi TCVD về chủ đề; - Trò chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn; Thực hành làm các vở: PTGT, LQCC,... - Xếp đồ chơi gọn gàng; -Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối tuần.
Trà trưa	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 32:

* Thuận lợi:

* Mục tiêu:

* Nội dung:

* Điều kiện thực hiện:

* Khó khăn

* Mục tiêu:

* Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:.....
+ Nguyên nhân:.....

Kim Sơn, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Người xây dựng kế hoạch
Giáo viên

Người duyệt kế hoạch
Phó Hiệu Trưởng

Hoàng Thị Thanh

 
Trần Bảo Phượng - Phạm Thị Kim Oanh